

SỐNG NIỀM TIN MẠNH MẼ GIỮA KHÓ KHĂN CUỘC SỐNG

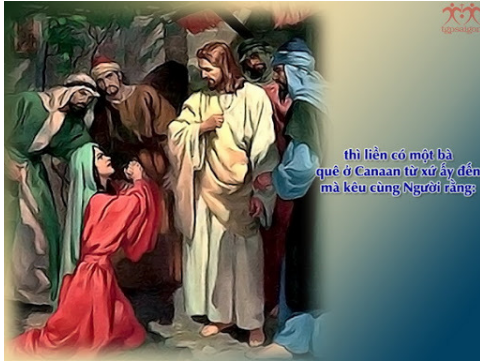
Chúa Nhật Tuần XX - Mùa Thường Niên
(Is 56:1.6-7; Rm 11:13-15.29-32; Mt 15:21-28)



Lời Chúa trong Chúa Nhật tuần trước bắt đầu đề tài đức tin khi Chúa Giêsu khiển trách Phêrô là “người kém tin.” Hình ảnh kém tin của Phêrô đã được thay thế bởi hình ảnh “lòng tin mạnh mẽ” của người đàn bà Canaan. Trong bài đọc 1, Ngôn sứ Isaia trình bày cho chúng ta lời sấm của Đức Chúa mời gọi con cái Israel bước đi trong đường lối Ngài: “Hãy tuân giữ điều chính trực, thực hành điều công minh, vì ơn cứu độ của Ta đã gần tới, và đức công chính của Ta sắp được biểu lộ” (Is 56:1). Đây là lời mang lại sự an ủi cho những người đang sống trong cảnh lưu đày, đang đối diện với những khó khăn, áp bức trong cuộc sống. Hơn nữa, Đức Chúa còn hứa ban niềm vui cứu độ và lắng nghe những người “ngoại bang”: “Người ngoại bang nào gắn bó cùng Đức Chúa để phụng sự Người và yêu mến Thánh Danh, cùng trở nên tôi tớ của Người, hết những ai giữ ngày sabát mà không vi phạm, cùng những ai tuân thủ giao ước của Ta, đều được Ta dẫn lên núi thánh và cho hoan hỷ nơi nhà cầu nguyện của Ta. Trên bàn thờ của Ta, Ta sẽ ưng nhận những lễ toàn thiêu và hy lễ chúng dâng, vì nhà của Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân” (Is 56:6-7). Những lời này cho chúng ta thấy ơn cứu độ của Đức Chúa không còn giới hạn cho dân Israel, nhưng mở rộng cho muôn dân. Tính phổ quát của ơn cứu độ trong lời sấm này đã được hoàn thành trong câu chuyện giữa Chúa Giêsu và người đàn bà Canaan hôm nay. Chi tiết này mời gọi chúng ta đi ra khỏi lối nghĩ hạn hẹp của mình để mở rộng cõi lòng đón nhận tất cả mọi người và yêu thương họ như Chúa yêu thương chúng ta.

Tính phổ quát của ơn cứu độ được tìm thấy cách cụ thể trong lời và gương sáng của Thánh Phaolô. Trong thư gửi tín hữu Rôma, thánh nhân đã ngỡ lời với họ, “những người gốc dân ngoại. Với tư cách là Tông Đồ các dân ngoại, tôi coi trọng chức vụ của tôi, mong sao nhờ vậy mà tôi làm cho anh em đồng bào tôi phải ganh tị, và tôi cứu được một số anh em đó” (Rm 11:13-14). Thánh nhân đã trở nên mọi sự cho mọi người. Ngài luôn tìm kiếm thánh ý Chúa và làm cho con tim của mình được đổ đầy với tình yêu tuyệt đối, không giới hạn của Thiên Chúa. Bên cạnh đó, Thánh Phaolô cũng cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa luôn trung thành, không thay đổi trong lời hứa của Ngài: “Quả thế, khi Thiên Chúa đã ban ơn và kêu gọi, thì Người không hề đổi ý” (Rm 11:29). Điều Ngài mong ước nơi chúng ta là sự vâng phục. Vâng phục thánh ý Chúa là một trong những điều kiện cần thiết cho người môn đệ của Chúa Giêsu. Trong cuộc sống thường ngày, Thiên Chúa sử dụng những biến cố để dạy chúng ta về sự vâng phục thánh ý Ngài. Chúng ta chỉ có thể thăng tiến trên con đường vâng phục chỉ khi chúng ta biết không làm theo khuynh hướng tự nhiên, không làm theo ý mình, nhưng chìm đắm trong đối thoại với Chúa trong từng phút giây.

Câu chuyện được trình thuật trong bài Tin Mừng hôm nay mang lại cho chúng ta một niềm an ủi và sự kiên trì khi chúng ta tưởng Thiên Chúa tỏ ra “khó khăn” với chúng ta. Chúng ta cũng tìm thấy câu chuyện này trong Tin Mừng Thánh Máccô (7:24-30). Chúng ta thấy Thánh Máttêu chuyển điểm tập trung từ phép lạ đến đối thoại. Câu chuyện được bắt đầu với lời cầu xin của người đàn bà Canaan: “Lạy Ngài là con vua Đavít, xin rủ lòng thương tôi! Đứa con gái tôi bị quỷ ám khổ sở lắm!” Nhưng Người không đáp lại một lời” (Mt 15:22-23). Thánh Máttêu chọn cái tên cổ xưa trong Kinh Thánh để thay vào chỗ của cái tên



thì liền có một bà
quê ở Ganaan từ xứ ấy đến
mà kêu cùng Người rằng:

mang tính đương thời của Thánh Máccô là người Syrophoenix. Người phụ nữ có thể nói là người bị loại ra bên lề xã hội, đó là bà ta một mình đơn độc trong thế giới của người nam; bà ta là người dân ngoại và như thế bị liệt vào hạng người ô uế; một người không thanh sạch ngay từ trong nôi. Dù là dân ngoại, nhưng bà ta tuyên nhận Chúa Giêsu là “con vua Đavít.” Đây chính là điều Thánh Máttêu muốn chứng minh trong Tin Mừng của Ngài [nhất là qua gia phả (x. Mt 1:1)]. Điều đáng để chúng ta suy gẫm ở đây là trước người phụ nữ đáng

thương này, thay vì Chúa Giêsu ban cho bà những gì bà xin, thì Chúa Giêsu không đáp lại lời nào. Thái độ của Ngài có vẻ cũng hơi khắc nghiệt, thiếu tử tế. Thái độ im lặng khác thường này của Chúa Giêsu được giải thích trong câu kể tiếp, đó là Ngài không muốn đi vượt qua sứ vụ mà Chúa Cha đã trao phó cho Ngài. Nói cách khác, qua sự thỉnh lặng của mình Ngài muốn khẳng định Ngài được sai đến để không làm theo ý mình mà làm theo ý Đấng đã sai Ngài. Chi tiết này nhắc nhở chúng ta về cách hành xử của mình. Nhiều lần chúng ta cũng để cho những cảm xúc nhất thời chiếm lấy, để rồi chúng ta không còn nhận ra thánh ý Thiên Chúa để thực hiện mà hành xử theo cảm xúc con người nhất thời của mình. Chúa Giêsu mời gọi chúng ta trong mọi sự không nên hành xử theo cảm xúc nhất thời, nhưng biết chìm trong “thỉnh lặng” để tìm thánh ý Thiên Chúa trước khi hành động.

Các môn đệ chạnh lòng thương, nên lại gần xin với Người rằng: “Xin Thầy bảo bà ấy về đi, vì bà ấy cứ theo sau chúng ta mà kêu mãi !” Chúng ta thấy, sứ vụ làm trung gian giữa Chúa Giêsu và dân chúng được trình bày trong phép lạ hoá bánh ra nhiều bây giờ được phản chiếu lại trong sự kiện này. Nhưng Chúa Giêsu dường như kiên định trong quyết định của mình nên đáp: “Thầy chỉ được sai đến với những con chiên lạc của nhà Israel mà thôi” (Mt 15:24). Như chúng ta đã trình bày ở trên, Chúa Giêsu không muốn vượt quá sứ vụ được giao phó của Ngài, đó là “chỉ được sai đến với những con chiên lạc của nhà Israel.” Câu nói này phản ánh cách trung thực quy luật của Chúa Giêsu lịch sử, sứ mệnh của Ngài là quy tụ tất cả Israel cho những sự kiện trong ngày sau hết. Trong thời gian chờ đợi thời cánh chung, sứ vụ đến với các dân ngoại và mang Tin Mừng của Ngài đến tận cùng trái đất là sứ vụ của các môn đệ (x. Mt 28:19).

Đến đây, câu chuyện lại trở lại với cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và người phụ nữ:

Người phụ nữ: Lạy Ngài, xin cứu giúp tôi!”
 Chúa Giêsu: Không được lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ chó con.
 Người phụ nữ: Thưa Ngài, đúng thế, nhưng mà lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống.
 Chúa Giêsu: Nay bà, lòng tin của bà mạnh thật! Bà muốn thế nào, sẽ được như vậy.

Trong cuộc đối thoại này, Thánh Máttêu vẫn giữ lại câu nói “khó nghe” của Chúa Giêsu từ Tin Mừng Thánh Máccô: “Không được lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ chó con.” Những lời này ám chỉ khoé nhìn về cứu độ mang tính lịch sử: trước hết là người Do Thái, sau đó mới đến dân ngoại (x. Rm 1:16). Người phụ nữ nhanh chóng nắm lấy hình ảnh Chúa Giêsu đưa ra để thay đổi nó hầu mang lại lợi ích cho mình mà không ngạo mạn hay kiêu căng. Sự khiêm nhường sâu thẳm của bà đã chiến thắng. Chúa Giêsu đã rất quảng

đại trong lời khen của mình (chỉ có một mình người phụ nữ được Chúa Giêsu nói là có lòng tin mạnh trong Tin Mừng Thánh Mátthêu) và trong quyền năng chữa lành của Ngài. Kết quả của cuộc đối thoại là Chúa Giêsu khen bà về niềm tin mạnh mẽ của bà, và người phụ nữ được ban cho những gì bà cầu xin: “Từ giờ đó, con gái bà được khỏi bệnh” (Mt 15:28). Trong sự kiện này, chúng ta nghe được hai tiếng nói trong Tin Mừng Thánh Mátthêu, đó là tiếng nói của những người nói ơn cứu độ chỉ dành cho những người Do Thái và của những người cho rằng ơn cứu độ dành cho hết mọi người. Điều này ám chỉ vấn đề đang xảy ra trong cộng đoàn Thánh Matthêu. Hình ảnh của người phụ nữ dạy chúng ta điều gì? Bà dạy chúng ta biết tìm thấy ý nghĩa trong những lời nói “khó nghe” của người khác hoặc trong những hoàn cảnh mà lời Chúa dường như trở nên một thách đố, đòi hỏi chúng ta phải từ bỏ cái tôi và lòng tự ái của mình. Nghệ thuật sống trong đời là biết cười [có óc khôi hài] trước những lời nói hoặc hành động khó chấp nhận của người khác. Đừng để sự tự ái và cái tôi làm chủ chúng ta.

